

BỘ TƯ PHÁP



**TÀI LIỆU KẾT NỐI TÍCH HỢP, CHIA SẺ DỮ LIỆU
VỚI HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẬP TRUNG CỦA BỘ TƯ PHÁP**

Phiên bản 1.0

Hà Nội, 2026

Mục lục

Mục lục	2
I.Giới thiệu.....	3
1.1.Mục đích	3
1.2.Giải thích từ ngữ	3
1.3.Phạm vi	3
1.4.Tài liệu liên quan	3
I.Hướng dẫn tích hợp.....	3
1.1.Mô hình tích hợp.....	4
1.1.1.Mô hình kết nối.....	4
1.1.2.Quy trình đồng bộ hồ sơ, tiến độ xử lý	5
1.2.API kết nối phần mềm chuyên ngành/Hệ thống GQTTHC tập trung khác với hệ thống GQTTHC Bộ Tư Pháp 6	
1.2.1.API hệ thống GQTTHC gửi hồ sơ sang hệ thống phần mềm chuyên ngành/Hệ thống GQTTHC tập trung khác 6	
1.2.2.API đồng bộ quá trình xử lý từ phần mềm chuyên ngành về hệ thống GQTTHC:	12
1.2.3.API đồng bộ quá trình xử lý từ hệ thống GQTTHC sang hệ thống chuyên ngành/Hệ thống GQTTHC tập trung khác 16	
1.3.Kết nối với hệ thống Quản lý văn bản.....	20
1.3.1.API hệ thống Quản lý văn bản cung cấp	20
1.3.2.API hệ thống Quản lý văn bản cần tích hợp	23
II. Phụ lục	24
1. Danh sách trạng thái	24
2.Danh sách mã lỗi	25

I. Giới thiệu

1.1. Mục đích

Tài liệu này giới thiệu mô hình kết nối, trao đổi dữ liệu và các quy định về cấu trúc dữ liệu phục vụ kết nối, trao đổi dữ liệu giữa Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính Bộ Tư Pháp với các Phần mềm chuyên ngành khác.

1.2. Giải thích từ ngữ

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
1	GQTTHC BTP	Giải quyết thủ tục hành chính Bộ Tư pháp
2	TTHC	Thủ tục hành chính

1.3. Phạm vi

- Các thủ tục có tích hợp thông tin hồ sơ cần liên thông với hệ thống GQTTHC của Bộ Tư Pháp
- Đối tượng sử dụng tài liệu: Cán bộ kỹ thuật phần mềm chuyên ngành của các tỉnh, các bộ ngành

1.4. Tài liệu liên quan

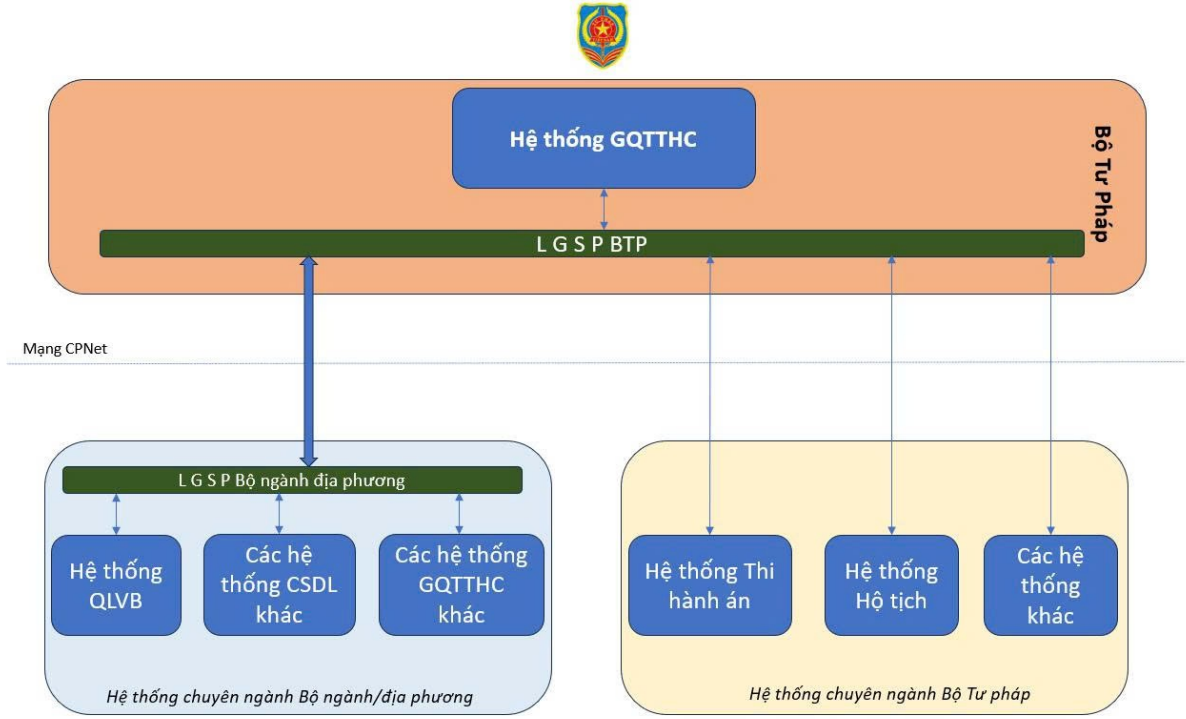
- Căn cứ Văn bản số 5721/BKHHCN-CĐSQG ngày 17/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh
- Văn bản Số: 7753/BKHHCN-CĐSQG V/v Hướng dẫn triển khai thực hiện Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh

I. Hướng dẫn tích hợp

- Công Dịch vụ công Bộ đóng vai trò giao tiếp với người dân, doanh nghiệp công khai và tiếp nhận thông tin, hồ sơ từ người dân, doanh nghiệp; Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính là hệ thống xử lý nghiệp vụ nội bộ, giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.
- Bảo đảm việc tích hợp, kết nối chia sẻ thông tin giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các hệ thống Quản lý văn bản của Bộ/Địa phương.

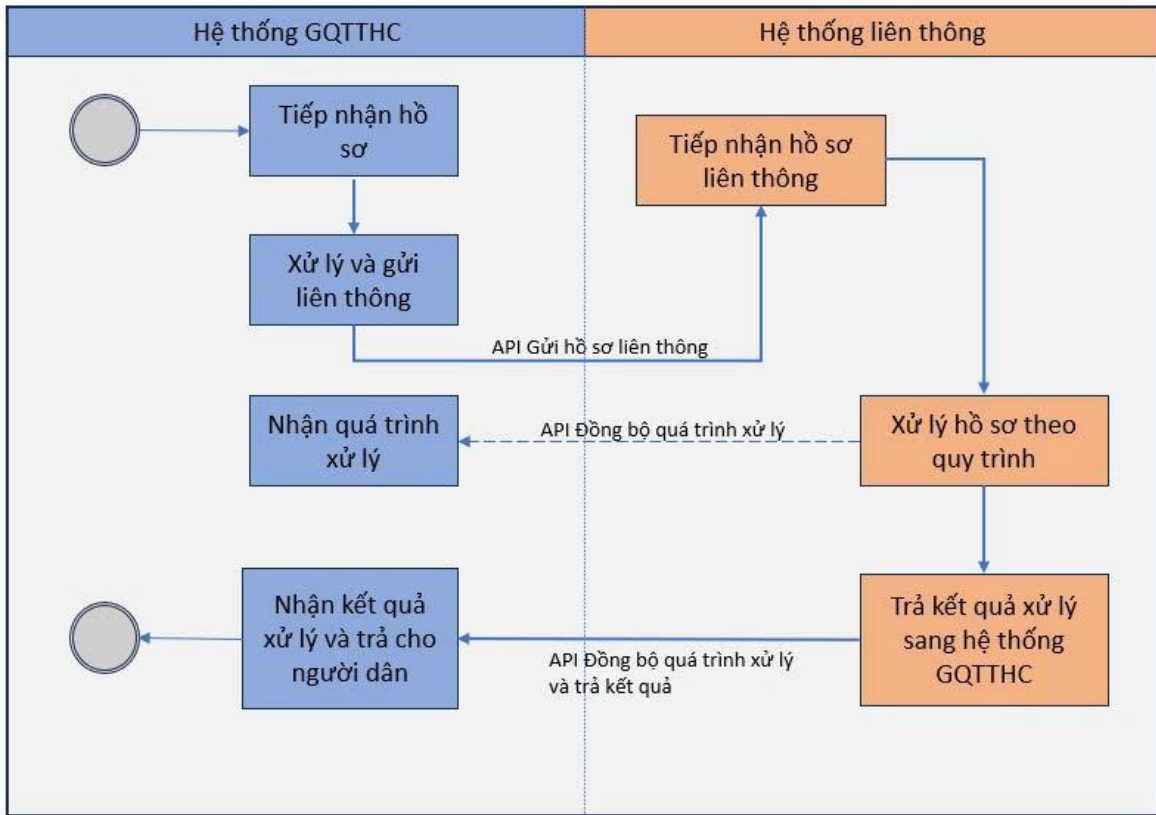
1.1. Mô hình tích hợp

1.1.1. Mô hình kết nối



Hình 1. Mô hình kết nối tổng thể

1.1.2. Quy trình đồng bộ hồ sơ, tiến độ xử lý



Hình 2. Mô hình luồng nghiệp vụ kết nối

- **Bước 1:** Công dân/Doanh nghiệp truy cập cổng dịch vụ công quốc gia nộp hồ sơ hoặc đến trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận một cửa của đơn vị để nộp hồ sơ.
- **Bước 2:** Cán bộ trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận một cửa của đơn vị thực hiện tiếp nhận hồ sơ.
- **Bước 3:** Cán bộ trung tâm phục vụ hành chính công hoặc Bộ phận một cửa của đơn vị thực hiện chuyển xử lý và cập nhật trạng thái hồ sơ. Hồ sơ được chuyển liên thông qua hệ thống chuyên ngành.
- **Bước 4:** Hồ sơ sẽ được chuyển liên thông đến phần mềm chuyên ngành. Người dùng thực hiện giải quyết và luân chuyển xử lý hồ sơ trên các hệ thống chuyên ngành của bộ ngành/địa phương. Trong quá trình xử lý hồ sơ, Hệ thống chuyên ngành đồng bộ trạng thái xử lý cho hệ thống QGTHC.
- **Bước 5:** Hệ thống chuyên ngành của Bộ ngành/Địa phương thực hiện gọi API đồng bộ để thực hiện cập nhật quá trình xử lý hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ hệ thống chuyên ngành về hệ thống Giải quyết thủ tục hành chính của Bộ.

1.2. API kết nối phần mềm chuyên ngành/Hệ thống GQTTHC tập trung khác với hệ thống GQTTHC Bộ Tư Pháp

1.2.1. API hệ thống GQTTHC gửi hồ sơ sang hệ thống phần mềm chuyên ngành/Hệ thống GQTTHC tập trung khác

Mục đích: API được triển khai trên các hệ thống chuyên ngành của các Bộ ngành/địa phương. Hệ thống GQTTHC của Bộ Tư pháp sử dụng API này để đồng bộ và chia sẻ dữ liệu hồ sơ trong trường hợp hồ sơ được tiếp nhận và xử lý tập trung trên hệ thống GQTTHC của Bộ. API đảm bảo chuyên giao đầy đủ thông tin biểu mẫu, thành phần hồ sơ và các tệp tin đính kèm để hệ thống chuyên ngành tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền.

URL kết nối	
Url	{{base_url}}/MCLT/GuiHoSoLienThong
Request header	
X-Client-ID	Ví dụ: HoTich
X-Client-Secret	Ví dụ: 9b0f8a4c-1c8f-4e2e-91c8-bf52xxxxxxx
Content-Type	application/json
Method	POST
Request body	
body	Ví dụ: { "MaHoSo": "H49.122-251025-0001", "MaTTHC": "1.004873", "TenTTHC": "Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân", "MaLinhVuc": "G15-TP07", "TenLinhVuc": "Hộ Tịch", "NguoiNopHoSo": "Nguyễn Văn A", "SoDinhDanhNguoiNop": "03322229999", "SoDienThoaiNguoiNop": "0912345678", "EmailNguoiNop": "example@gmail.com", "LoaiDoiTuong": 1, "NgayTiepNhan": "2025-10-25", }

```
"NgayHenTra": "2025-11-05",
"DonViXuLy": "UBND xã Hoàn Bồ",
"MaDonViXuLy": "H37.224.3.5",
"ChuHoSo": [
  {
    "SoDinhDanh": "038123456789",
    "TenChuSoHuu": "Nguyễn Thanh A",
    "Email": "nguyen.an@devcorp.vn",
    "SoDienThoai": "0901234xxx"
  }
],
"TaiLieuKemTheo": [
  {
    "TepDinhKemId": "a1b2c3d4-e5f6-7890-1234-56789abcdef0",
    "TenTepDinhKem": "Ban_sao_CCCD.pdf",
    "TenThanhPhanHoSo": "Căn cước công dân",
    "MaThanhPhanHoSo": "000.00.00.G15-KQ004384",
    "DuongDanFile":
      "https://storage.example.com/uploads/2024/Ban_sao_CCCD.pdf"
  }
],
"DataChuyenNganh": "{\n  \"NguoiYeuCau\": {\n    \"NYC_HoVaTen\": \"Họ và tên người đề nghị[1]:\",
    \"NYC_LoaiGiayToDinhDanh\": \"4\",
    \"NYC_SoDinhDanh\": \"Số\",
    \"NYC_NgayCap\": \"20251202180334\",
    \"NYC_NoiCap\": \"Nơi cấp:\",
    \"NYC_TinhThanh\": \"1\",
    \"NYC_PhuongXa\": \"9634\",
    \"NYC_DiaChi\": \"Địa chỉ:\",
    \"NguoiDuocTHA\": {\n      \"NDTHA_HoVaTen\": \"Họ và tên người được thi hành án\",
      \"NDTHA_TinhThanh\": \"92\",
      \"NDTHA_PhuongXa\": \"31135\",
      \"NDTHA_DiaChi\": \"Địa chỉ:\",
      \"NguoiPhaiTHA\": {\n        \"NPTHA_HoVaTen\": \"Họ và tên người phải thi hành án\",
        \"NPTHA_TinhThanh\": \"48\",
        \"NPTHA_PhuongXa\": \"20698\",
        \"NPTHA_DiaChi\": \"Địa chỉ:\",
        \"NoiDungHoso\": {\n          \"NoiDungYeuCau\": \"1. Nội dung yêu cầu thi hành án:\",
          \"ThongTinVeTaiSan\": \"2. Thông tin về tài sản, điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có):\",
          \"TaiLieuKiemTheo\": {\n            \"SoQuyếtDinh\": \"- Bản án, Quyết định số \",
            \"NgayQuyếtDinh\": \"20251202180334\",
            \"CoQuan\": \"của \",
            \"C
```

	<pre>acTaiLieuLienQuan\":"- Tài liệu có liên quan khác\"},"TaiLieuNop\":[}]}" "TrangThaiHoSo": "KhoiTaoHoSo"</pre>
--	--

- **Tham Số request:**

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Độ dài tối đa	Mô tả	Yêu cầu
1	MaHoSo	String	50 ký tự	Mã hồ sơ thủ tục hành chính quy định tại Điều 26 Nghị định 61/2018 của Chính phủ.	Bắt buộc
2	MaTTHC	String	50 ký tự	Mã thủ tục hành chính theo CSDL TTHC Quốc gia	Bắt buộc
3	TenTTHC	String	3000 ký tự	Tên loại thủ tục theo CSDL TTHC Quốc gia	Bắt buộc
4	MaLinhVuc	String	50 ký tự	Mã lĩnh vực theo CSDL TTHC Quốc gia	Bắt buộc
5	TenLinhVuc	String	500 ký tự	Tên lĩnh vực theo CSDL TTHC Quốc gia	Bắt buộc
6	NguoiNopHoSo	String	500 ký tự	Tên người đăng ký thực hiện thủ tục hành chính	Bắt buộc
7	SoDinhDanhNguoiNop	String	20 ký tự	Số căn cước công dân người nộp	Bắt buộc
8	SoDienThoaiNguoiNop	String	20 Ký tự		Không bắt buộc

9	EmailNguoiNop	String	20 Ký tự		Không bắt buộc
10	LoaiDoiTuong	Code		Kiểu đối tượng chủ hồ sơ - 1: Người dân; - 2: Doanh Nghiệp; - 3: Cơ quan nhà nước; - 4: Tổ chức khác.	Bắt buộc
11	ChuHoSo	Array		Danh sách chủ sở hữu hồ sơ	Bắt buộc
11.1	SoDinhDanh	String	20 ký tự	Số định danh tương ứng với LoaiDoiTuong	Bắt buộc
11.2	TenChuSoHuu	String	500 Ký tự	Tên chủ sở hữu hồ sơ	Bắt buộc
11.3	Email	String	50 ký tự	Địa chỉ thư điện tử của công dân tổ chức	Không bắt buộc
11.4	SoDienThoai	String	13 ký tự	Số điện thoại liên hệ của cá nhân, tổ chức theo định dạng: 0123456789	Không bắt buộc
12	NgayTiepNhan	Date		Ngày tiếp nhận hồ sơ định dạng: yyyyMMddHHmmss	Bắt buộc
13	NgayHenTra	Date		Ngày hẹn trả hồ sơ định dạng: yyyyMMddHHmmss	Không Bắt buộc
14	DonViXuLy	String	500 ký tự	Tên đơn vị thụ lý hồ sơ	Bắt buộc

15	MaDonViXuLy	String	50 ký tự	Mã đơn vị xử lý theo CSDL TTHC Quốc gia. Ví dụ: H37.224.3.5 Mã định danh theo QĐ 20/2020 QĐ-TTg	Bắt buộc
16	TaiLieuKemTheo	Array		Danh sách đính kèm của hồ sơ.	Không bắt buộc
16.1	TepDinhKemId	String	50 ký tự	Id của tệp đính kèm	Không bắt buộc
16.2	TenTepDinhKem	String	200 ký tự	Tên file đính kèm	Bắt buộc
16.3	TenThanhPhanHoSo	String	500 ký tự	Tên thành phần hồ sơ	Bắt buộc
16.4	MaThanhPhanHoSo	String	50 ký tự	Mã thành phần hồ sơ nếu file đính kèm là một thành phần hồ sơ của thủ tục	Không bắt buộc
16.5	DuongDanFile	String	500 ký tự	Đường dẫn tải file	Bắt buộc
17	DataChuyenNganh	Text		Dữ liệu json chứa thông tin chuyên ngành {“hotencha”: “Nguyễn Văn A”}	Không bắt buộc
18	TrangThaiHoSo	Code		KHOITAOHOSO BOSUNGHOSO HUYHOSO	Bắt buộc

- Dữ liệu trả về:

Phản hồi thành công:

```
{
  "Success": true,
  "Message": "Gửi dữ liệu thành công",
  "StatusCode": null,
  "Errors": null,
  "Data": null,
  {
    "DataDefault": null
  }
}
```

Phản hồi thất bại:

```
{
  "Success": false,
  "ErrorMessage": "Gửi dữ liệu thất bại. MaHoSo là bắt buộc ",
  "ErrorCode": "BAD_REQUEST"
  "Data": null,
}
```

● **Response**

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
1	Success	Boolean	true false

2	ErrorCode	String	Mã lỗi trong trường hợp success = false
3	ErrorMessage	String	Nội dung lỗi
4	RequestID	string, GUID	Mã request dùng để trace log giữa 2 bên

1.2.2. API đồng bộ quá trình xử lý từ phần mềm chuyên ngành về hệ thống GQTTHC:

Mục đích: API được triển khai trên hệ thống GQTTHC của Bộ Tư pháp. Các hệ thống chuyên ngành của Bộ ngành/địa phương sử dụng API này để đồng bộ và chia sẻ dữ liệu quá trình xử lý và kết quả giải quyết hồ sơ về hệ thống GQTTHC của Bộ tư pháp . API đảm bảo cập nhật kịp thời các thay đổi trong quá trình giải quyết hồ sơ (tiếp nhận, đang xử lý, yêu cầu bổ sung, trả kết quả...), giúp hệ thống GQTTHC hiển thị thông tin chính xác phục vụ công tác theo dõi tiến trình xử lý hồ sơ phục vụ việc tra cứu th tổ chức, cá nhân.

URL kết nối	
Url	{{base_url}}/ MCLT/DongBo/QuaTrinhXuLy
Request header	
X-Client-ID	Ví dụ: HoTich
X-Client-Secret	Ví dụ: 9b0f8a4c-1c8f-4e2e-91c8-bf528bc6c7e8
Content-Type	application/json
Method	POST
Request body	

Body	<p>Ví dụ:</p> <pre> { "MaHoSo": "H49.122-251025-0001", "NguoiXuLy": "Lê Văn Cường", "ChucDanh": "Chuyên viên Phòng Hộ tịch", "ThoiDiemXuLy": "20251028093000", "DonViXuLy": "UBND xã Hoàn Bồ", "MaDonViXuLy": "H37.224.3.5", "NoiDungXuLy": "Đã xử lý xong, chuyển trả bộ phận trả kết quả.", "MaTrangThai": 9, "TenTrangThai": "Đã xử lý xong", "TraKetQua": True, "TaiLieuXuLy": [{ "TenTepDinhKem": "Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf" }, { "TenTepDinhKem": "De_xuat_Ky_Duyet.docx", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/De_xuat_Ky_Duyet.docx" }] } </pre>
------	--

- **Tham số request:**

ST T	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Độ dài tối đa	Mô tả	Bắt buộc
1	MaHoSo	String	50 ký tự	Mã hồ sơ	X

2	NguoiXuLy	String	50 ký tự	Tên người xử lý	X
3	ChucDanh	String	100 ký tự	Chức vụ của người xử lý	
4	ThoiDiemXuLy	Date		Thời điểm xử lý hồ sơ định dạng: yyyyMMddHHmmss	X
5	DonViXuLy	String	500 ký tự	Tên đơn vị xử lý hồ sơ	X
6	MaDonViXuLy	String	50 ký tự	Mã đơn vị xử lý theo CSDL TTHC Quốc Gia. Ví dụ: H37.244.3.5	
7	NoiDungXuLy	String	1000 ký tự	Nội dung xử lý	
8	MaTrangThai	Int		Theo phụ lục trạng thái đính kèm Ví dụ: 1	X
9	TenTrangThai	String	100	Trạng thái xử lý hồ sơ	X
10	TraKetQua	Boolea n		Đánh dấu trạng thái kết thúc xử lý	
11	TaiLieuXuLy	Array		Danh sách tài liệu xử lý	Bắt buộc trong trường hợp TraKetQua=

					True
11.1	TenTepDinhKe m	String	200 ký tự	Tên file đính kèm	X
11.2	DuongDanFile	String	500 ký tự	Đường dẫn tải file	X

- **Dữ liệu trả về:**

Phản hồi thành công:

```
{
  "Success": true,
  "ErrorCode": "",
  "ErrorMessage": "",
  "Message": "Lấy kết quả thành công",
  "RequestID": "a1b2c3d4-e5f6-7890-1234-56789abcdef0",
}
```

Phản hồi lỗi:

```
{
  "Success": false,
  "ErrorCode": " HOSO_NOT_FOUND",
  "ErrorMessage": "Loi khi dong bo qua trinh xu ly: Khong tim thay HoSo voi MaHoSo nay",
  "RequestId": "10437120-ed9d-4f77-baea-9bdd58164a39"
}
```

- **Response**

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
-----	------------	--------------	-------

1	Success	Boolean	true false
2	ErrorCode	String	Mã lỗi trong trường hợp success = false Tham khảo phụ lục danh sách mã lỗi
3	ErrorMessage	String	Nội dung lỗi
4	RequestID	string, GUID	Mã request dùng để trace log giữa 2 bên

1.2.3. API đồng bộ quá trình xử lý từ hệ thống GQTTHC sang hệ thống chuyên ngành/Hệ thống GQTTHC tập trung khác

Mục đích: API được triển khai trên các hệ thống chuyên ngành/Hệ thống GQTTHC tập trung khác. Các hệ thống GQTTHC sử dụng API này để đồng bộ và chia sẻ dữ liệu về tiến độ, trạng thái xử lý hồ sơ. API đảm bảo cập nhật kịp thời các thay đổi trong vòng đời hồ sơ (tiếp nhận, đang xử lý, yêu cầu bổ sung, trả kết quả, hủy hồ sơ, công dân yêu cầu rút hồ sơ), giúp hệ thống chuyên ngành hiển thị thông tin chính xác phục vụ công tác xử lý và tra cứu của tổ chức, cá nhân.

URL kết nối	
Url	{{base_url}}/MCLT/DongBo/ThongTinXuLy
Request header	
X-Client-ID	Ví dụ: HoTich
X-Client-Secret	Ví dụ: 9b0f8a4c-1c8f-4e2e-91c8-bf528bc6c7e8
Content-Type	application/json
Method	POST
Request body	
Body	Ví dụ: <pre>{ "MaHoSo": "H49.122-251025-0001", "NguoiXuLy": "Lê Văn Cường", "ChucDanh": "Chuyên viên Phòng Hộ tịch", "ThoiDiemXuLy": "20251028093000",</pre>

<pre> "DonViXuLy": "UBND xã Hoàn Bồ", "MaDonViXuLy": "H37.224.3.5", "NoiDungXuLy": "Đã xử lý xong, chuyên trả bộ phận trả kết quả.", "MaTrangThai": 7, "TenTrangThai": "Công dân yêu cầu rút hồ sơ", "TraKetQua": False, "TaiLieuXuLy": [{ "TenTepDinhKem": "Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf" }, { "TenTepDinhKem": "De_xuat_Ky_Duyet.docx", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/De_xuat_Ky_Duyet.docx" }] } </pre>

- **Tham số request:**

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Độ dài tối đa	Mô tả	Bắt buộc
12	MaHoSo	String	50 ký tự	Mã hồ sơ	X
13	NguoiXuLy	String	50 ký tự	Tên người xử lý	X
14	ChucDanh	String	100 ký tự	Chức vụ của người xử lý	
15	ThoiDiemXuLy	Date		Thời điểm xử lý hồ sơ định dạng: yyyyMMddHHmmss	X

16	DonViXuLy	String	500 ký tự	Tên đơn vị xử lý hồ sơ	X
17	MaDonViXuLy	String	50 ký tự	Mã đơn vị xử lý theo CSDL TTHC Quốc Gia. Ví dụ: H37.244.3.5	
18	NoiDungXuLy	String	1000 ký tự	Nội dung xử lý	
19	MaTrangThai	Int		Theo phụ lục trạng thái đính kèm Ví dụ: 1	X
20	TenTrangThai	String	100	Trạng thái xử lý hồ sơ	X
21	TraKetQua	Boolean		Đánh dấu trạng thái kết thúc xử lý	
22	TaiLieuXuLy	Array		Danh sách tài liệu xử lý	Bắt buộc trong trường hợp TraKetQua=True
11.1	TenTepDinhKem	String	200 ký tự	Tên file đính kèm	X
11.2	PhuongThucTaiFile	String	50 ký tự	Phương thức tải file, chỉ cho phép BASE64 hoặc URL. Nếu không truyền thì	

				mặc định là URL	
11.3	NoiDungFile	String		Nội dung file dưới dạng base64.	
11.4	DuongDanFile	String	500 ký tự	Đường dẫn tải file	
11.5	LoaiDuLieu	String	10 ký tự	Chỉ cho phép: "doc", "docx", "pdf", "xls", "xlsx", "png", "jpg", "jpeg"	X

- **Dữ liệu trả về:**

Phản hồi thành công:

```
{
  "Success": true,
  "ErrorCode": "",
  "ErrorMessage": "",
  "Message": "Cập nhật thành công",
  "RequestID": "a1b2c3d4-e5f6-7890-1234-56789abcdef0",
}
```

Phản hồi lỗi:

```
{
  "Success": false,
  "ErrorCode": "HOSO_NOT_FOUND",
  "ErrorMessage": "Lỗi khi đóng bỏ qua trình xử lý: Không tìm thấy Hồ Sơ với Mã Hồ Sơ này",
  "RequestId": "10437120-ed9d-4f77-baea-9bdd58164a39"
}
```

- **Response**

STT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
1	Success	Boolean	true false
2	ErrorCode	String	Mã lỗi trong trường hợp success = false Tham khảo phụ lục danh sách mã lỗi
3	ErrorMessage	String	Nội dung lỗi
4	RequestID	string, GUID	Mã request dùng để trace log giữa 2 bên

1.3. Kết nối với hệ thống Quản lý văn bản

1.3.1. API hệ thống Quản lý văn bản cung cấp

Mục đích: Hệ thống GQ TTHC gọi API tạo mới văn bản trên hệ thống Quản lý văn bản để thực hiện liên thông hồ sơ qua hệ thống Quản lý văn bản để phát hành văn bản.

Địa chỉ kết nối	
Description	Api tạo mới văn bản đi
URL	/api/document/KhoiTaoVanBan
Method	POST
Request header	
Content-Type	application/json
Request Body	
Body	<pre>{ "MaHoSo": "H12.13-251216-060001", "nguai_tao": "024183022153", "userId": "024183022153", "HoSoID": "1765869932164", "coQuanBanHanh": "UBND Phường Việt hưng", "maCoQuanBanHanh": "H49.15", "loaiVanBan": 2, "TaiLieuXuLy": [{ "TenTepDinhKem": "Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf" }, { "TenTepDinhKem": "De_xuat_Ky_Duyet.docx", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/De_xuat_Ky_Duyet.docx" }] "tenHoSo": "Hồ sơ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân" }</pre>
Response Body	
Body	<pre>{ "status": { "code": "0", "message": "" }, "data": { "id": "695a8fdaab899efa466f8407", "code": "1/QLVB-BN", } }</pre>

Tham Số request:

STT	Tên thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
1	userId	String	12 ký tự	x	CCCD của cán bộ thực hiện gửi liên thông Quản lý văn bản
2	documentCode	String		x	Mã của hồ sơ bên hệ thống GQ TTHC
3	maHoSo	Int		x	Id của hồ sơ bên hệ thống GQ TTHC
4	tenHoSo	String	256 ký tự	x	Tên của hồ sơ bên hệ thống GQ TTHC
5	soKyHieu	String			Số ký hiệu của bản bản (Bắt buộc nếu đơn vị muốn tạo văn bản đến trên hệ thống Quản lý văn bản)
6	coQuanBanHanh	String			Đơn vị ban hành văn bản (Bắt buộc nếu đơn vị muốn tạo văn bản đến trên hệ thống Quản lý văn bản)
7	loaiVanBan	Number		x	1: Tạo văn bản đến 2: Tạo văn bản đi (*)
8	files	Arrays			Ds các tệp đính kèm muốn đẩy sang hệ thống ioffice để đính kèm vào mục File đính kèm trên ioffice
8.1	filename	String			Tên của tệp đính kèm
8.2	bytefile	String			Nội dung của tệp đính kèm dạng base64
8.3	extension	String			Định dạng tệp tin (doc, pdf, ...)
8.4	size	Number			Dung lượng của file (byte)
8.5	Urlfile	String			Đường dẫn tệp đính kèm có thể tải được
9	MaLienThong	String			Mã hệ thống gửi liên thông Quản lý văn bản
10	maCoQuanBanHanh	String			Mã định danh Đơn khởi tạo văn bản

Dữ liệu trả về: Khởi tạo thành công hay thất bại

Response

STT	Trường	Ý nghĩa	Ghi chú
1	status	Trạng thái (code = 1 là request thành công)	
1.1	code	Trạng thái (code = 1 là request thành công, code = 0 là request thất bại)	
1.2	message	Trả về theo từng trường hợp nếu có lỗi xảy ra	
2	data	Thông tin hồ sơ trả ra	
2.1	id	ID văn bản được tạo	
2.2	code	Số ký hiệu văn bản được tạo	

1.3.2. API hệ thống Quản lý văn bản cần tích hợp

Mục đích: Hệ thống Quản lý văn bản gọi API để cập nhật trạng thái và kết quả xử lý từ hệ thống Quản lý văn bản. Việc xử lý văn bản thực hiện sau khi văn thư cấp số và phát hành văn bản thì thực hiện đồng bộ thông tin văn bản về hệ thống GQTTHC BTP.

Địa chỉ kết nối	
Description	API cập nhật kết quả và trạng thái hồ sơ
URL	integration/api-integration/iofficebn/--update-dossier
Method	POST
Request header	
Content-Type	application/json
Request Body	
Body	<pre>{ "MaHoSo": "H19.12-250509-2507", "content": { "maTrangThai": "9", "ngayXuLy": "09/01/2026 13:11:05", "noiDungXuLy": "Đã tiếp nhận, chờ xử lý" }, "TaiLieuXuLy": [{ "TenTepDinhKem": "Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/Phieu_Tham_Dinh_281025.pdf" }, { "TenTepDinhKem": "De_xuat_Ky_Duyet.docx", "DuongDanFile": "https://storage.example.com/results/De_xuat_Ky_Duyet.docx" }] }</pre>
Response Body	
Body	<pre>{ "affectedRows": 1, "message": "Thành công", "errBory": null }</pre>

Request:

STT	Tên thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Độ dài tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
1	MaHoSo	String	50 ký tự	x	Số hồ sơ trên hệ thống GQ TTHC.
2	content	Object	50 ký tự	x	Thông tin trạng thái hồ sơ.
2.1	maTrangThai	String		x	Mã trạng thái hồ sơ (<i>xem danh mục trạng thái bên dưới</i>) Khi trả kết quả văn bản gửi giá trị = 9.
2.2	ngayXuLy	String		x	Ngày xử lý/cập nhật trạng thái hồ sơ (<i>định dạng dd/MM/yyyy HH:mm:ss</i>).
2.3	noiDungXuLy	String		x	Nội dung xử lý của bước (<i>nếu không có thông tin thì truyền theo tên trạng thái xem danh mục trạng thái bên dưới</i>).
3	TaiLieuXuLy	Array			Danh sách file kết quả đính kèm.
3.1	DuongDanFile	String			Đường dẫn tải file đính kèm (Khuyến nghị sử dụng).
3.2	TenTepDinhKem	String			Tên tệp tin đính kèm.

- **Response**

STT	Trường	Ý nghĩa	Ghi chú
1	affectedRows	Trạng thái thành công hay thất bại	Giá trị = 0: thất bại Giá trị = 1: thành công
2	message	Thông tin mô tả trạng thái	
3	errBody	Nội dung lỗi trả ra	

II. Phụ lục

1. Danh sách trạng thái

Mã trạng thái	Tên trạng thái
1	Mới đăng ký
2	Được tiếp nhận
3	Không được tiếp nhận
4	Đang xử lý
5	Yêu cầu bổ sung
6	Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính
7	Công dân yêu cầu rút hồ sơ
8	Dừng xử lý

9	Đã xử lý xong
10	Đã trả kết quả

2. Danh sách mã lỗi

StatusCode	Error Code	ErrorMessage
404	HOSO_NOT_FOUND	MaHoSo H49.122-251025-0001 không tồn tại trong hệ thống
400	BAD_REQUEST	" MaHoSo là bắt buộc
400	BAD_REQUEST	DonViXuLy la bat buoc, NguoiXuLy la bat buoc, MaTrangThai phai tu 1 den 10, ThoiDiemXuLy la bat buoc
401	Unauthorized	
404	Not Found	
409	EXISTED	Hồ sơ H49.122-251025-000 đã đồng bộ với trạng thái 1: abcxyz
500	INTERNAL_SEVER_ERROR	Lỗi hệ thống